
IMPROVE THE EFFICIENCY OF COORDINATION BETWEEN TRAINING INSTITUTIONS AND TOURISM BUSINESSES IN PRACTICAL ACTIVITIES AND INTERNSHIPS FOR STUDENTS OF TOURISM AND HOSPITALITY MANAGEMENT AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Ngo Phuong Thuy^a

Le Thi Ngoc^b

^aThanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *ngophuongthuy@dvt.d.edu.vn*

^bThanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *lethingoc@dvt.d.edu.vn*

Received: 27/10/2023

Reviewed: 29/10/2023

Revised: 05/11/2023

Accepted: 21/11/2023

Released: 25/11/2023

The coordination between universities and businesses in training activities in general and internship and practical activities in particular for students is always focused on by training institutions in the current period. This activity creates a practical learning and working environment to help students improve their professional knowledge, practice professional skills, foreign language skills, develop soft skills and apply jobs after graduation. The paper analyzes the current situation of coordination between universities and tourism businesses in practical activities and internships for students of Tourism and Hospitality Management at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism, thereby proposing solutions to improve the effectiveness of this coordinated activity in the future.

Keywords: Higher education; Students of Tourism and Hospitality Management; Tourism business.

1. Giới thiệu

Quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng đã mở ra cơ hội cho sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam, đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức trong đó đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao được xem là nội dung quan trọng trong nhiệm vụ đào tạo của các trường đại học hiện nay. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng đào tạo các chuyên ngành du lịch theo phương châm “đào tạo gắn với thực tiễn” ở mỗi trường đại học đang là vấn đề được đặt lên hàng đầu. Theo đó, hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch là một trong những nội dung được các trường đại học đào tạo du lịch quan tâm thực hiện. Trong hoạt động phối hợp

này, nhà trường sẽ đóng vai trò là nhà cung cấp kiến thức học thuật, kỹ năng cần thiết, trong khi đó doanh nghiệp đưa ra thông tin thực tế và kinh nghiệm thực tiễn. Hơn nữa, các trường đại học có thể trao đổi, vay mượn cơ sở vật chất kỹ thuật của doanh nghiệp phục vụ vào giảng dạy, còn doanh nghiệp vừa được tham gia vào quá trình đào tạo, tư vấn và cũng chính là đơn vị được thụ hưởng kết quả đào tạo từ phía nhà trường.

Khoa Du lịch Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa hiện đang đào tạo 3 chuyên ngành: Quản trị khách sạn; Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành (QTDVDL&LH); Du lịch (chuyên ngành Hướng dẫn viên). Khoa xác định phương châm “*học đi đôi với hành*”, vì vậy việc đào tạo lý thuyết tại Trường với hoạt động thực hành nghề tại các doanh nghiệp du lịch là hoạt động rất cần thiết để nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cũng như các kỹ năng mềm cho sinh viên. Trong những năm qua, nhà trường đã đẩy mạnh hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trên địa bàn trong việc đưa sinh viên đến cơ sở tham quan hoạt động kinh doanh du lịch thực tế; để sinh viên tham gia quá trình thực tập tại doanh nghiệp (học phần *Thực tập doanh nghiệp*, học phần *Thực tập cuối khóa*) và tìm kiếm cơ hội việc làm cho sinh viên. Tuy nhiên, hoạt động phối hợp đang còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập về cơ chế phối hợp giữa hai bên, đặc biệt hoạt động phối hợp trong thực tế, thực tập của sinh viên đang còn nặng tính hình thức, nội dung chưa phong phú nên chưa tối đa được tính hiệu quả và sự đóng góp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Vì vậy trong bài viết này, tác giả tập trung phân tích vai trò công tác phối hợp giữa Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập của sinh viên; phân tích thực trạng phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch đối với sinh viên ngành QTDVDL&LH trong thời gian vừa qua, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp này trong thời gian tới.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Hoạt động phối hợp giữa trường đại học và doanh nghiệp trong đào tạo là một hoạt động quan trọng, giúp rút ngắn khoảng cách giữa đào tạo lý thuyết và thực tiễn nhu cầu của xã hội. Chính vì vậy, có rất công trình nghiên cứu của các nhà khoa học công bố về các nội dung xung quanh chủ đề này. Cụ thể:

Đỗ Thị Thanh Toàn với bài viết “*Liên kết trường đại học và doanh nghiệp - phương thức nâng cao chất lượng đào tạo*”, trên Tạp chí Giáo dục số 432 (kì 2- 6/2018), trang 34-38. Bài viết tập trung phân tích các hoạt động liên kết phổ biến giữa trường đại học và doanh nghiệp, qua đó chỉ ra vai trò của việc liên kết, đồng thời cũng chỉ ra hạn chế của việc liên kết giữa trường đại học và nhà trường. Theo đó, tác giả bước đầu đưa ra một số biện pháp giúp cho việc liên kết được hiệu quả.

Đề tài cấp cơ sở năm 2018, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa của nhóm nghiên cứu Vũ Văn Tuyên và cộng sự với đề tài “*Nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nhân lực ngành du lịch tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*”. Nhóm tác giả đã chỉ ra việc xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp là việc làm cần thiết và đã xây dựng

được cơ chế phối hợp cho nhà trường. Mặc dù vậy, nhóm tác giả lại chưa tập trung nghiên cứu sâu về hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động tế, thực tập.

Nguyễn Thị Phương Nga - Nguyễn Phương Thảo với bài viết “*Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành Hướng dẫn du lịch tại khoa Du lịch - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trong bối cảnh hội nhập*”, tạp chí Giáo dục số đặc biệt, kỳ 2, tháng 10/2017. Các giải pháp được đề cập đến như chương trình đào tạo; về liên kết đào tạo trong và ngoài nước; về nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên cơ hữu. Nhằm mục đích xây dựng chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch theo hướng kết hợp giữa lý thuyết và thực hành.

Có thể nói, các công trình nghiên cứu trên đã đề cập đến sự cần thiết phải có sự phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo. Tuy nhiên, điểm chung đó là các tác giả chưa đề cập cụ thể vào việc nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp, và đặc biệt là chưa nghiên cứu về các phương án nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tập, thực tế cho sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành, trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Như vậy, có thể khẳng định trên thực tế hiện nay chưa có một nghiên cứu nào đầy đủ và cơ bản về việc nghiên cứu phương án nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tập, thực tế cho sinh viên ngành QTDVDL&LH Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Xuất phát từ những lý do trên, việc nghiên cứu phương án nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tập, thực tế cho sinh viên ngành QTDVDL&LH của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là cần thiết và phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Để có thể đưa ra các lập luận và kết quả nghiên cứu mang tính ứng dụng vào thực tiễn, nhóm nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: (1) *Phương pháp thu thập tài liệu sơ cấp và thứ cấp*: Được sử dụng để lựa chọn những tài liệu, số liệu, những thông tin có liên quan đến nội dung về hoạt động phối hợp giữa trường đại học và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế và thực tập của sinh viên. Phương pháp này là tiền đề giúp cho việc phân tích, đánh giá tổng hợp các nội dung và đối tượng nghiên cứu một cách khách quan và chính xác. (2) *Phương pháp phân tích tổng hợp*: Được sử dụng trong suốt quá trình phân tích, đánh giá toàn diện các nội dung, các đối tượng nghiên cứu. (3) *Phương pháp điều tra, phỏng vấn*: Được thực hiện nhằm bổ sung hoặc đối chứng lại những thông tin cần thiết cho quá trình phân tích, đánh giá và xử lý các tài liệu và số liệu liên quan đến hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập cho sinh viên ngành QTDVDL&LH.

4. Nội dung nghiên cứu

Để nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành QTDVDL&LH, trong những năm qua khoa Du lịch, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa luôn tập trung đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy theo hướng tăng thời lượng thực hành nghề

nghiệp cho sinh viên, song hành với đó vẫn đảm bảo cung cấp tối đa lượng kiến thức về mặt lý luận. Tuy nhiên, để kỹ năng nghiệp vụ của sinh viên có thể theo kịp sự phát triển nhanh chóng của ngành du lịch, đòi hỏi cần phải có sự trau dồi tại môi trường thực tiễn của doanh nghiệp, gia tăng khả năng “va chạm” với nghề nghiệp, tạo điều kiện cho sinh viên trưởng thành hơn và có thể bắt đầu ngay với công việc sau tốt nghiệp. Chính vì vậy, công tác phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, đặc biệt là hoạt động thực tế, thực tập được xem là nội dung cốt lõi cho việc nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra của nhà trường (sinh viên tốt nghiệp ngành QTDVDL&LH). Làm tốt công tác này, không chỉ giúp nhà trường có thể giải quyết vấn đề trong đào tạo là “kết nối giáo dục với thực tiễn”, mà còn tạo ra giá trị bền vững cho cả nhà trường, doanh nghiệp và sinh viên.

4.1. Khái quát về chương trình đào tạo ngành QTDVDL&LH và hoạt động thực tế, thực tập của sinh viên ngành QTDVDL&LH, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Ngành QTDVDL&LH là một trong 3 ngành đào tạo về du lịch thuộc khoa Du lịch, được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo từ năm 2015. Chương trình ngành QTDVDL&LH tập trung vào việc cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cũng như kỹ năng thực hành cần thiết để phát triển nghề nghiệp trong môi trường ngày càng đa dạng của ngành Du lịch và lữ hành. Sinh viên học về quản lý du lịch, thiết kế chương trình du lịch và kỹ năng giao tiếp cần thiết để tương tác với khách hàng và đối tác. Chương trình đào tạo còn tập trung vào việc hiểu rõ về văn hóa, kinh tế và môi trường tự nhiên tại các địa điểm du lịch. Thêm vào đó, một phần quan trọng của chương trình đào tạo là các hoạt động thực tập và các chương trình du lịch thực tế giúp sinh viên có cơ hội áp dụng kiến thức đã học vào làm việc trực tiếp trong doanh nghiệp du lịch, phát triển được cả kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm, nhằm đáp ứng đầy đủ yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực du lịch và lữ hành, đồng thời xây dựng được mạng lưới quan hệ trong ngành.

Qua thực tế đào tạo và nhu cầu xã hội đối với ngành học tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, khoa Du lịch đã thường xuyên cập nhật, bổ sung đổi mới chương trình đào tạo.

Bảng 1.1. Tỷ lệ các khối kiến thức ngành QTDVDL&LH qua các năm (2015 - 2023)

Khối kiến thức Ngành đào tạo	GD ĐC	CSN	CN	Bổ trợ	Thực tế, thực tập, tốt nghiệp	Tổng TC	TC LT	Tỷ lệ (%)	TC TH	Tỷ lệ (%)
Năm 2015	38	24	48	04	12	126	105	83,33	21	16,67
Năm 2017	38	22	48	06	12	126	105	83,33	21	16,67
Năm 2019	37	22	42	07	17	125	99	79,2	26	20,8
Năm 2021	31	31	42	04	17	125	91	72,8	34	27,2
Năm 2023	31	31	42	04	17	125	91	72,8	34	27,2

Nguồn: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Từ năm 2015 đến nay, khoa Du lịch đã thực hiện 4 lần cải tiến chương trình đào tạo vào các năm 2017, 2019, 2021, 2023. Qua bốn lần vi chỉnh này, ngành QTDVDL&LH không thay đổi nhiều về thời lượng tín chỉ (125 tín chỉ (TC), 126 (TC) nhưng thay đổi về cấu trúc các khối kiến thức. Năm 2015, khối kiến thức Giáo dục đại cương giảm từ 38 TC xuống 31 TC (năm 2021); Học phần thực tập, thực tế 12 TC tăng lên 17 TC. Đặc biệt, số TC thực hành tăng nhiều qua các năm vi chỉnh. Tỷ lệ tín chỉ thực hành chiếm 16,67% (năm 2015) tăng lên 27,2% (năm 2021). Năm 2019 bổ sung thêm hai học phần thực tập doanh nghiệp 1, thực tập doanh nghiệp 2 (06 TC năm 2019, 04 TC năm 2021, 04 TC năm 2023). Năm 2023 giữ nguyên khối lượng kiến thức và tỷ lệ giữa các học phần và chỉ thực hiện điều chỉnh thời gian thực tập doanh nghiệp của sinh viên từ 3 tuần lên thành 2 tháng tại doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

- Đối với hoạt động thực tế

Trong chương trình ngành QTDVDL&LH có học phần thực tế nghề nghiệp 1, thực tế nghề nghiệp 2. Mỗi học phần được thiết kế gồm 2 tín chỉ, chương trình thực tế thường tổ chức vào học kỳ 2 và học kỳ 6 của chương trình đào tạo. Theo đó, sinh viên ngành QTDVDL&LH thực hiện chương trình thực tế theo một chương trình “tour” du lịch (từ 3 ngày đến 10 ngày) được bộ môn, khoa và sinh viên phối hợp xây dựng. Các điểm đến du lịch thiết kế trong chương trình có thể thay đổi linh hoạt tùy thuộc vào hoạt động đào tạo thực tế tại khoa, nhà trường và hoạt động thực tiễn của ngành Du lịch.

Thông thường chương trình thực tế nghề nghiệp 1 được thực hiện với các tuyến du lịch miền Bắc, đây là chương trình cho các bạn sinh viên năm thứ nhất nên nội dung thực tế được thiết kế như một chương trình trải nghiệm nghề nghiệp, sinh viên đóng vai trò là những nhân vật trải nghiệm trong chuyến du lịch, các bạn chưa tham gia trực tiếp để đóng vai là những nhà điều hành du lịch, những hướng dẫn viên thực thụ. Mục đích của chương trình nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng chung cần phải có về nghề nghiệp, giúp các em hiểu rõ hơn về nghề mình đang theo đuổi, để có những định hướng rõ ràng trong quá trình học tập, theo đuổi sự nghiệp.

Khác với chương trình thực tế nghề nghiệp 1, đối với chương trình thực tế nghề nghiệp 2 sẽ được thực hiện với các tuyến du lịch miền Nam. Lúc này về mặt kiến thức, kỹ năng sinh viên đã được trang bị cơ bản, do vậy yêu cầu về vai trò của mỗi sinh viên trong chuyến thực tế sẽ cao hơn. Các sinh viên sẽ vận dụng chính những kiến thức, kỹ năng học được trên giảng đường để áp dụng vào thực tế chương trình du lịch, thông qua việc các bạn sẽ được giao nhiệm vụ trở thành những nhà tổ chức sự kiện, nhà điều hành chương trình du lịch thực tế và cũng trở thành những hướng dẫn viên chuyên nghiệp trong suốt quá trình đi thực tế. Quả thực, chương trình thực tế nghề nghiệp 2 mang lại những trải nghiệm quan trọng, giúp sinh viên tự tin hơn khi bước vào thị trường lao động và cung cấp “cái nhìn” sâu sắc hơn về ngành QTDVDL&LH.

Ngoài ra, các chương trình du lịch trên đều có sự đồng hành, hướng dẫn, đánh giá của giảng viên chuyên môn và sự tư vấn, hỗ trợ từ các doanh nghiệp du lịch. Giảng viên và sinh viên sẽ chủ động kết nối với các doanh nghiệp trong quá trình thiết kế tour để đặt dịch vụ phù hợp cho chương trình. Mục đích cuối cùng của các chương trình thực tế du lịch là nhằm tạo ra

môi trường học tập, trải nghiệm thực tế cho sinh viên, sau đó mỗi sinh viên sẽ được thực hành các kỹ năng tùy thuộc vào từng giai đoạn trong quá trình đào tạo. Giảng viên hướng dẫn sẽ cùng sinh viên có những trao đổi, thảo luận và xử lý những tình huống có thật, đánh giá đúng năng lực sinh viên thông qua quá trình thực hành trong chương trình thực tế và qua bài báo cáo kết quả chuyến đi của mỗi sinh viên.

- *Đối với hoạt động thực tập*

Từ năm 2021, ngành QTDVDL&LH có 03 học phần thực tập tại doanh nghiệp: thực tập doanh nghiệp 1 (2 TC), thực tập doanh nghiệp 2 (2 TC), thực tập nghề cuối khóa (9 TC). Mỗi học phần gồm 2 TC. Chương trình thực tập doanh nghiệp thường tổ chức vào học kỳ 4, học kỳ 6 và học kỳ 8 của chương trình đào tạo.

Hoạt động thực tập được khoa Du lịch triển khai thông qua việc phối hợp với một số doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh. Khoa xây dựng kế hoạch thực tập doanh nghiệp gửi đến sinh viên và doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp khoa và nhà trường phối hợp để thực hiện chương trình thực tập bao gồm : Công ty Cổ phần Quốc tế Hữu nghị, Công ty TNHH Du lịch và Dịch vụ Khám phá xứ Thanh, Công ty Du lịch Quốc tế Tây Nguyên, Công ty Cổ phần Quốc tế Viettour, Công ty Cổ phần Quốc tế du lịch xanh, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Eagle, Công ty Cổ phần TM&DL Lê Gia, Đông Sơn Event & Travel, FLC Sầm Sơn, Tập đoàn Sun Group, Khách sạn Vinpearl... Tại đây, doanh nghiệp sẽ bố trí công việc phù hợp với năng lực, chuyên ngành đào tạo của sinh viên như: thiết kế chương trình du lịch, đặt dịch vụ du lịch, hướng dẫn tuyến, hướng dẫn điểm, sale, lễ tân, nhân viên phục vụ bàn... Bộ môn, khoa và doanh nghiệp cùng quản lý và hướng dẫn sinh viên. Sau thời gian thực tập, sinh viên ngành QTDVDL&LH được khoa Du lịch và doanh nghiệp du lịch đánh giá kết quả thực tập căn cứ trên các nội dung:

- Nhật ký thực tập của sinh viên
- Phiếu đánh giá của doanh nghiệp du lịch
- Phiếu chấm điểm của giảng viên hướng dẫn sinh viên thực tập
- Phiếu chấm điểm tổng hợp của hội đồng (đối với sinh viên thực tập tốt nghiệp cuối khóa).

Việc thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp du lịch đúng ngành nghề đào tạo giúp sinh viên tiếp cận sớm với công việc thực tế, có cơ hội bổ sung những kiến thức từ thực tiễn nghề nghiệp, đồng thời hoàn thiện các kỹ năng giao tiếp, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề và làm việc nhóm, đây là những điều kiện cần thiết cho sự phát triển nghề trong tương lai.

4.2. Một số mặt đạt được của hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập cho sinh viên ngành QTDVDL&LH

+ Thông qua hoạt động phối hợp, sinh viên ngành QTDVDL&LH được tiếp cận môi trường kinh doanh thực tế, sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch phục vụ quá trình học tập.

+ Doanh nghiệp cử cán bộ, chuyên gia có chuyên môn hướng dẫn sinh viên ngành QTDVDL&LH thực hành, thực tập và thực tế theo từng nghiệp vụ cụ thể. Sau đó, doanh nghiệp phối hợp cùng khoa kiểm tra đánh giá kết quả thực hành, thực tập và năng lực thực tế của sinh viên trong quá trình thực tập, giúp sinh viên hiểu rõ hơn về ngành học của mình, tự ý

thức và trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng cần thiết phù hợp với ngành học, phù hợp với nhu cầu ngày càng khắt khe của xã hội.

+ Doanh nghiệp tham gia phối hợp với giảng viên của khoa trong việc lựa chọn chương trình du lịch và lựa chọn các đối tác về cung cấp dịch vụ du lịch trong chuyến đi thực tế.

+ Trong hoạt động tuyển dụng, doanh nghiệp có thêm quyền, cơ hội lựa chọn và sử dụng nguồn lao động chất lượng, có trình độ, từ đó giải quyết được bài toán về nhân lực du lịch ngày càng khan hiếm. Đồng thời, doanh nghiệp tiết kiệm được chi phí tuyển dụng, đào tạo lại nhân viên.

Như vậy, hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp giúp nhà trường nâng cao chất lượng đào tạo cũng như tìm được đầu ra cho người học, từ đó nâng cao uy tín của nhà trường trước những yêu cầu của thị trường lao động đa dạng và luôn biến động. Nhà trường xây dựng được thương hiệu, uy tín trong giáo dục đào tạo cũng như duy trì mối liên kết bền vững giữa nhà trường và doanh nghiệp.

4.3. Một số hạn chế giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập của sinh viên ngành QTDVDL&LH

+ *Doanh nghiệp chưa được tham gia và đóng góp ý kiến về xây dựng chương trình đào tạo.* Chương trình đào tạo được xây dựng do ý kiến chủ quan từ phía khoa Du lịch, phía nhà trường. Đây cũng là thực trạng chung mà hầu hết các trường đại học đang vướng phải.

+ *Doanh nghiệp du lịch chưa tham gia vào quá trình giảng dạy các chuyên đề, các học phần thực hành nghề du lịch tại trường.* Ngoài hoạt động phối hợp giữa hai bên trong việc triển khai 2 học phần thực tế và thực tập thì trong hoạt động đào tạo tại nhà trường, đối với các học phần chuyên đề, học phần thực hành về nghề nghiệp du lịch lại chưa có sự tham gia giảng dạy của chuyên gia đến từ doanh nghiệp, dẫn đến ảnh hưởng đến chất lượng của các chương trình thực tế, thực tập sau này.

+ *Doanh nghiệp bố trí công việc thực tập cho sinh viên chưa hợp lý.* Trong quá trình thực tập tại doanh nghiệp, một số doanh nghiệp còn chưa thực sự nghiêm túc trong hoạt động phối hợp với khoa Du lịch về hỗ trợ và giúp đỡ sinh viên. Doanh nghiệp không bố trí việc làm hoặc chỉ bố trí một số việc làm không phù hợp với chuyên môn và yêu cầu của chương trình thực tập.

+ *Khoa và nhà trường chưa quản lý tốt quá trình thực tập tốt nghiệp.* Sinh viên ngành QTDVDL&LH trong quá trình thực tập tốt nghiệp tại doanh nghiệp chưa có sự giám sát chặt chẽ từ giảng viên và các phòng ban có liên quan, nhiều sinh viên không đến nơi thực tập thường xuyên, chưa hoàn thành công việc được giao tại doanh nghiệp nhưng vẫn được đánh giá tốt sau quá trình thực tập.

+ *Hoạt động thực tế chưa có sự tham gia đầy đủ của doanh nghiệp.* Việc thiết kế chương trình thực tế của sinh viên các ngành tại khoa chỉ hoàn toàn do các giảng viên thiết kế, doanh nghiệp đóng vai trò giới thiệu đối tác cung cấp dịch vụ du lịch, mà chưa có sự tham gia góp ý xây dựng chương trình của doanh nghiệp.

+ *Doanh nghiệp chưa tham gia vào quá trình đánh giá sinh viên trong hoạt động thực tế.* Trong chương trình thực tế của sinh viên ngành QTDVDL&LH, doanh nghiệp mới chỉ

tham gia vào quá trình tư vấn chương trình thực tế mà chưa tham gia đánh giá hoạt động thực tế của sinh viên. Điều này dẫn đến việc đánh giá sinh viên còn mang nhiều ý kiến chủ quan từ giảng viên vì thế sinh viên cũng không thật sự cố gắng và hăng say trong quá trình thực tế.

+ *Khoa, nhà trường chưa tổ chức được thường niên hoạt động giao lưu giữa doanh nghiệp và sinh viên.* Hoạt động này hiện tại đang còn hạn chế cả về nội dung và hình thức. Nó chỉ dừng lại ở việc doanh nghiệp đến gặp gỡ khoa, sinh viên để trao đổi về việc làm part-time và lợi ích của các bên khi gửi sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp hoặc chương trình giao lưu được lồng ghép vào các chương trình tổ chức trong khoa như “Chương trình gặp mặt tân sinh viên” hay trong các hội thi nghiệp vụ du lịch.

+ *Kinh phí hỗ trợ sinh viên đi thực tập còn thấp.* Theo kết quả nghiên cứu, chỉ có một số ít doanh nghiệp có hỗ trợ kinh phí cho sinh viên ngành QTDVDL&LH thực tập. Hơn nữa, số kinh phí nhận được còn thấp, chưa tương xứng với sức lao động mà sinh viên bỏ ra trong quá trình thực tập.

5. Thảo luận

Sau khi phân tích thực trạng phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập cho sinh viên ngành QTDVDL&LH, có thể nhận thấy trong công tác phối hợp đã đạt được những thành tựu nhất định về trao đổi cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động thực hành các nghiệp vụ du lịch giữa hai bên, tạo ra môi trường thuận lợi cho sinh viên thực hành kỹ năng nghề nghiệp, ngoài ra doanh nghiệp còn đóng góp vào việc tư vấn lựa chọn chương trình thực tế du lịch, tư vấn lựa chọn đối tác cung cấp dịch vụ; tham gia vào quá trình hướng dẫn và đánh giá thực tập, từ đó phát hiện và tuyển dụng được những nhân tài cho hoạt động kinh doanh du lịch của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện phối hợp vẫn chưa phát huy được tối đa hiệu quả của hoạt động này, công tác triển khai còn nhiều hạn chế khi chưa có sự đóng góp nhiều của doanh nghiệp trong việc thiết kế thời lượng, nội dung và phương pháp giảng dạy, đánh giá các học phần thực hành, thực tế, thực tập. Các chuyên gia đến từ doanh nghiệp cũng chưa tham gia giảng dạy các chuyên đề về nghiệp vụ du lịch tại trường, dẫn đến sinh viên sau tốt nghiệp vẫn chưa có đầy đủ kỹ năng để bắt đầu ngay với công việc. Đồng thời khoa, nhà trường, doanh nghiệp cũng chưa tạo ra được nhiều sự kiện để giảng viên, sinh viên và doanh nghiệp có thể giao lưu, tìm hiểu, tương tác hỗ trợ lẫn nhau cho hoạt động phối hợp được thực hiện dễ dàng, phát huy tính hiệu quả cao hơn.

Sau đây nhóm tác giả đưa ra một số giải pháp khắc phục những hạn chế và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập cho sinh viên ngành QTDVDL&LH. Cụ thể :

- *Đối với nhà nước, các cơ quan quản lý về du lịch*

Cần tăng cường công tác quản lý của nhà nước trong việc xây dựng mối liên kết bền vững giữa cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp du lịch. Ngoài văn bản số 4929 /BGDDT-GDDH ngày 20/11/2017 về việc áp dụng cơ chế đặc thù đào tạo các ngành về du lịch đã định hướng nội dung hợp tác giữa doanh nghiệp du lịch và nhà trường với thời gian báo cáo kết quả thực hiện đề án trong vòng 3 năm. Nhà nước chưa có những hình thức khen thưởng hay trách phạt đối với các cơ sở đào tạo không thực hiện theo quy định trên. Vì vậy, nhà nước cần

có chính sách cụ thể đối với hoạt động phối hợp trong đào tạo nhân lực giữa nhà trường và doanh nghiệp. Quy định trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc cung cấp thông tin về nhu cầu lao động và hỗ trợ trong quá trình đào tạo. Tăng quyền tự chủ cho nhà trường. Nhà trường cần được tự chủ về quy mô đào tạo, hình thức tuyển sinh, xây dựng chương trình đào tạo, thu chi nguồn tài chính. Có như vậy, nhà trường mới chủ động hơn trong việc đào tạo nhân lực du lịch nói riêng và nhân lực nói chung phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Đối với Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Xây dựng mạng lưới các doanh nghiệp kinh doanh du lịch là đối tác chiến lược của nhà trường. Khoa Du lịch đóng vai trò tham mưu cho nhà trường trong việc lựa chọn các doanh nghiệp du lịch với đầy đủ các tiêu chí để có thể tiến hành ký kết, hợp tác toàn diện. Cần xây dựng và đưa vào các tiêu chí để xem xét trước khi lựa chọn các doanh nghiệp du lịch trở thành những đối tác chiến lược trong hoạt động phối hợp với nhà trường.

Nâng cao nhận thức của giảng viên và sinh viên về những lợi ích của hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch. Nhà trường cần tuyên truyền cho sinh viên khoa Du lịch những lợi ích của hoạt động phối hợp này đối với hoạt động đào tạo nói chung và hoạt động thực tế, thực tập của sinh viên nói riêng. Thông qua các chương trình thực tế dành cho giảng viên đi thăm quan, học hỏi kinh nghiệm của một số trường đại học đào tạo về các chuyên ngành du lịch, để tham khảo hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch. Đối với sinh viên du lịch, cần được đi thăm quan trải nghiệm thực tế các doanh nghiệp kinh doanh khách sạn và doanh nghiệp kinh doanh du lịch, lĩnh hành để hiểu được đặc điểm kinh doanh du lịch và tầm quan trọng của việc gắn lý thuyết với thực tiễn hay nói cách khác là giúp sinh viên hiểu được và trân trọng giá trị của việc phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động đào tạo ngành QTDVDL&LH.

Tạo điều kiện để doanh nghiệp du lịch tham gia vào quá trình xây dựng và phản biện chương trình đào tạo. Để nâng cao được chất lượng đào tạo của ngành, nhà trường cần phải xây dựng được một chương trình đào tạo theo hướng mà sản phẩm đầu ra (sinh viên tốt nghiệp ngành QTDVDL&LH) phải đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp du lịch, hay nói cách khác chính là việc xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về nhân lực du lịch của ngành kinh doanh du lịch và lĩnh hành.

Tổ chức hướng nghiệp và tạo cơ hội việc làm cho sinh viên. Việc hướng nghiệp và tạo cơ hội việc làm cho sinh viên là một việc làm quan trọng của các trường đại học, nó giúp rút ngắn khoảng cách giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch, rút ngắn khoảng cách giữa doanh nghiệp du lịch và sinh viên ngành QTDVDL&LH. Tạo điều kiện cho sinh viên được thể hiện trước doanh nghiệp về kiến thức, kỹ năng nghề, giúp sinh viên có sự lựa chọn sớm về đối tác doanh nghiệp cho quá trình thực tập hoặc làm việc bán thời gian, toàn thời gian, từ đó xây dựng được tinh thần phấn đấu trong học tập, rèn luyện để có một địa điểm thực tập tốt.

Nhà trường cần xây dựng kế hoạch mời doanh nghiệp du lịch tham gia giảng dạy chuyên đề cho chuyên ngành QTDVDL&LH tại khoa; Phối hợp với doanh nghiệp du lịch trong việc tổ chức biên soạn và cải tiến giáo trình giảng dạy, phương pháp giảng dạy, các quy định hướng dẫn và đánh giá sinh viên, cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn và yêu cầu của

từng giai đoạn phát triển của khoa, của nhà trường, của ngành du lịch; Phối hợp trong tổ chức hướng dẫn và đánh giá các hoạt động thực tập, thực tế của sinh viên.

- Đối với doanh nghiệp du lịch

Doanh nghiệp du lịch cần xây dựng chương trình thực tập chuyên nghiệp. Là việc doanh nghiệp thiết kế một chương trình thực tập đồng thời với việc tìm kiếm một đối tác là trường đại học thực hiện, điều này sẽ tạo ra cơ hội cho sinh viên và người mới tốt nghiệp học hỏi kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức từ thực tiễn công việc một cách bài bản nhất.

Các doanh nghiệp du lịch nên tích cực phối hợp với nhà trường trong việc tham gia tư vấn xây dựng chương trình đào tạo; tham gia giảng dạy hướng dẫn thực hành, thực tế, thực tập cho sinh viên ngành QTDVDL&LH. Tùy thuộc vào đặc điểm của từng nội dung phối hợp trong hoạt động đào tạo mà doanh nghiệp cùng nhà trường lựa chọn mời chuyên gia ở các doanh nghiệp du lịch tư vấn, giảng dạy cho phù hợp.

Tất cả các hoạt động phối hợp của doanh nghiệp tại nhà trường nên được xây dựng thành cơ chế, có tính đến kinh phí chi trả cho các đối tác doanh nghiệp du lịch theo từng hạng mục tham gia (dựa trên quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện).

Doanh nghiệp du lịch cần chủ động cung cấp cơ sở vật chất, hạ tầng, các hỗ trợ bằng vật chất và tinh thần cho sinh viên trong quá trình thực tế, thực tập. Doanh nghiệp du lịch cần tạo điều kiện hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất tại trường (hình thức xã hội hóa) để nhà trường có được hệ thống cơ sở đảm bảo cho sinh viên thực hành. Đồng thời, doanh nghiệp du lịch sẵn sàng tiếp nhận sinh viên của nhà trường đến doanh nghiệp thực hành, thực tập được hưởng lương. Doanh nghiệp du lịch cần tích cực, chủ động trong việc cung cấp các công cụ hỗ trợ thực tập cho sinh viên.

Ngoài ra, doanh nghiệp du lịch cũng cần tạo cho sinh viên một môi trường làm việc thoải mái với đầy đủ trang thiết bị và ở đó xây dựng một văn hóa doanh nghiệp tôn trọng, cởi mở, tạo mọi điều kiện để nhân viên phát triển kỹ năng nghề nghiệp. Việc này sẽ giúp cho sinh viên cảm thấy thân thiện và được chào đón trong doanh nghiệp, là động lực để sinh viên nỗ lực làm việc hết mình.

Theo định kỳ, doanh nghiệp du lịch cần tích cực tham gia hoặc trao đổi, gặp gỡ với nhà trường thông qua việc tổ chức những buổi hội thảo, hội nghị để nắm bắt nhu cầu và định hướng đào tạo, nghe ý kiến về chất lượng làm việc của sinh viên đang thực tập hoặc làm việc tại doanh nghiệp; tạo cơ chế để những cựu sinh viên đang làm việc tại các doanh nghiệp có liên hệ thường xuyên với nhà trường.

Các doanh nghiệp du lịch cần tạo điều kiện tiếp nhận các giảng viên, sinh viên chuyên ngành QTDVDL&LH của nhà trường đến doanh nghiệp, để tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm điều hành hoạt động kinh doanh du lịch & xử lý hành trong thực tế; Trao đổi những vấn đề giữa chương trình đào tạo và yêu cầu của thực tế để từ đó giảng viên nâng cao trình độ cũng như kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn giảng dạy của mình; Tạo điều kiện cho giảng viên và sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng thực tiễn, đóng góp cho sự phát triển của các doanh nghiệp du lịch.

- Đối với sinh viên ngành QTDVDL&LH

Sinh viên cần nhận thức rõ mục tiêu và lợi ích của hoạt động thực tế, thực tập đem lại. Khi có sự rõ ràng về mục tiêu thực tập sẽ giúp sinh viên có kế hoạch và hướng đi, từ đó tập trung nỗ lực vào mục tiêu cụ thể và hạn chế lãng phí thời gian vào các hoạt động không liên quan trong suốt quá trình thực tế, thực tập tại doanh nghiệp du lịch.

Để nâng cao chất lượng thực tế, thực tập của bản thân, sinh viên ngành QTDVDL&LH cần tương tác chặt chẽ với giảng viên hướng dẫn thực tế, thực tập. Sinh viên có thể chủ động thảo luận với giảng viên hướng dẫn về các vấn đề liên quan đến những thuận lợi, khó khăn gặp phải trong quá trình thực tập, để nhận được sự hỗ trợ, hướng dẫn, chỉ bảo từ giảng viên.

Sinh viên cần tận dụng mọi cơ hội để học hỏi thêm kinh nghiệm và kỹ năng mới trong lĩnh vực QTDVDL&LH. Tích cực tham gia vào các dự án, vào việc làm part - time tại doanh nghiệp du lịch (xây dựng, thiết kế điều hành chương trình du lịch mới; phụ tour, tham gia khảo sát các đối tác cung cấp dịch vụ du lịch để doanh nghiệp thực hiện hợp tác,..) để có nhiều cơ hội trải nghiệm, nâng cao kỹ năng, kiến thức, thái độ phục vụ cho công việc sau này.

Bên cạnh tích lũy kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp du lịch thì đối với sinh viên ngành QTDVDL&LH, kỹ năng mềm là một yếu tố quan trọng trong quá trình thực tế, thực tập. Sinh viên khi học tập tại trường nên tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động các câu lạc bộ...

6. Kết luận

Sự phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp du lịch có vị trí đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả đào tạo chuyên ngành QTDVDL&LH. Trong hoạt động phối hợp này, sinh viên có cơ hội được tiếp cận với môi trường kinh doanh thực tế, vận dụng những kiến thức đã được học trên giảng đường vào thực hành tại các bộ phận kinh doanh tại doanh nghiệp. Kết quả đạt được là sự trưởng thành của sinh viên về kiến thức tổng hợp và sự thuần thục kỹ năng nghề. Ngoài ra, đối với mỗi sinh viên đây cũng chính là điều kiện để các bạn thể hiện năng lực của mình trước nhà tuyển dụng và tìm kiếm cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Xuất phát từ những giá trị mà hoạt động phối hợp đem lại thì việc đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa và các doanh nghiệp du lịch trở nên bức thiết hơn bao giờ hết, góp phần xây dựng uy tín và thương hiệu đào tạo cho khoa Du lịch và nhà trường.

Tài liệu tham khảo

[1]. Đoàn Khánh Hưng, “*Nâng cao chất lượng chương trình thực tập tại doanh nghiệp - đánh giá từ góc nhìn sinh viên*”, Khoa Du lịch, Đại học Huế.

[2]. Nguyễn Đình Luận (2015), “*Sự gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam*”, Tạp chí *Phát triển và Hội nhập*, 22, 82 - 87.

[3]. Nguyễn Quỳnh Mai (2014), “Đánh giá liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp”, Tạp chí Khoa học và công nghệ”, 17 (Q4), 36 - 45.

[4]. Trịnh Thị Hoa Mai (2008), “Liên kết đào tạo giữa nhà trường đại học với doanh nghiệp ở Việt Nam”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Kinh tế - Luật, 24, 30 - 34.

[5]. Bùi Thiên Nga, Lê Thị Hà Quyên (2017), *Các yếu tố quyết định tính hiệu quả của một chương trình thực tập*, Hội nghị “Nâng cao chất lượng chương trình thực tập nghiệp vụ”, Khoa Du lịch - Đại học Huế.

[6]. Phạm Thị Thu Phương (2016), “Các phương thức hợp tác giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong đào tạo sinh viên ngành Du lịch đáp ứng nhu cầu hội nhập”, Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ”, 19 (X5), 120 - 126.

[7]. Đinh Văn Toàn (2016), “Hợp tác đại học - doanh nghiệp trên thế giới và một số gợi ý cho Việt Nam” Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Kinh tế và Kinh doanh, tập 32, số 4, tr 69 - 80.

[8]. Đỗ Thị Thanh Toàn (2018), “Liên kết trường đại học và doanh nghiệp - phương thức nâng cao chất lượng đào tạo”, Tạp chí Giáo dục, số 432, tr 34 - 38.

[9]. Công văn số 1179/HD - ĐHQGHN (2020) “*Hướng dẫn công tác thực tập thực tế và chuyên đề thực tập đối với sinh viên đại học chính quy ở Đại học Quốc gia Hà Nội*”.

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỐI HỢP GIỮA NHÀ TRƯỜNG
VÀ DOANH NGHIỆP DU LỊCH TRONG HOẠT ĐỘNG THỰC TẾ,
THỰC TẬP CHO SINH VIÊN NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH
VÀ LỮ HÀNH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH THANH HÓA**

Ngô Phương Thúy^a

Lê Thị Ngọc^b

^aTrường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: ngophuongthuy@dvt.edu.vn

^bTrường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: lethingoc@dvt.edu.vn

Ngày nhận bài: 27/10/2023

Ngày phản biện: 29/10/2023

Ngày tác giả sửa: 05/11/2023

Ngày duyệt đăng: 21/11/2023

Ngày phát hành: 25/11/2023

Việc phối hợp giữa các trường đại học và các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nói chung và hoạt động thực tập, thực tế nói riêng của sinh viên luôn được các trường chú trọng trong giai đoạn hiện nay. Hoạt động này tạo môi trường học tập và làm việc thực tế giúp sinh viên nâng cao kiến thức chuyên môn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng ngoại ngữ, phát triển các kỹ năng mềm và có cơ hội việc làm trong quá trình học tập cũng như sau khi ra trường. Bài viết chỉ ra vai trò hoạt động phối hợp giữa trường đại học và doanh nghiệp du lịch, phân tích thực trạng công tác phối hợp giữa trường đại học và doanh nghiệp du lịch trong hoạt động thực tế, thực tập cho sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp này trong thời gian tới.

Từ khóa: Giáo dục đại học; Sinh viên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành; Thực tập, thực tế; Doanh nghiệp.